TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 135/2020/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 19 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 96/2020/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Trần Phụng Hoàng A, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: 18/35/8 đường Đỗ Nhuận, phường Sơn Kỳ, quận P, Thành phố H. Tạm trú: Ấp Phú Trung, xã Phú C, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Bùi Kim S, sinh năm 1987; địa chỉ thường trú: Số nhà 06, ấp Bảo Thị, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Tạm trú: Ấp Phú Trung, xã Phú C, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Phụng Hoàng A và bà Bùi Kim S chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17, ngày 24-3-2006. Trong quá trình chung sống, ông A và bà S không có con chung. Ngày 02-3-2020, ông A và bà S có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11-5-2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, ông A và bà S đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11-5-2020 của

Tòa án nhân dân thị xã T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Phụng Hoàng A và bà Bùi Kim S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp về tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Phụng Hoàng A và bà Bùi Kim S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ toàn bộ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ông A và bà S đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0037843 ngày 23/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Sơn